TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC HÓA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:15/2018/QĐST-DS	*Mộc Hóa, ngày 05 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28/3/2018 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:19/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Mộc Hóa, về việc tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên H
Địa chỉ trụ sở chính: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Long An.
Bà Ngô Thị L, sinh năm: 1991; địa chỉ: 72 khu phố 2, phường 1, thị xã K, tỉnh Long An là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 28/3/2018).

Bị đơn:
- Ông Phan Văn N, sinh năm: 1979;
- Bà Trần Thị T, sinh năm: 1984.

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã B, huyện M, tỉnh Long An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về số tiền nợ: Ông Phan Văn N và bà Trần Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên H số tiền 143.790.000 đồng (Một trăm bốn mươi ba triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng).

-Về phương thức và thời gian trả nợ:

+ Đợt 01: Ngày 01/5/2018 trả 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);

+ Đợt 02: Ngày 01/9/2018 trả 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);

+ Đợt 03: Ngày 01/5/2019 trả 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);

+ Đợt 04: Ngày 01/9/2019 trả 38.790.000 đồng (Ba mươi tám triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng).

Đến hạn trả nợ nếu ông N, bà T không thực hiện nghĩa vụ như đã thỏa thuận ở bất kỳ đợt thanh toán nào thì Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên H có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án toàn bộ đối với số tiền nợ còn lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tại thời điểm thanh toán, tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: 3.595.000 đồng (Ba triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước ông Phan Văn N và bà Trần Thị T tự nguyện liên đới chịu. Hoàn trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.595.000 đồng (Ba triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003243 ngày 06/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-VKSND huyện Mộc Hóa;
-Lưu hồ sơ vụ án;
-Lưu tại Tòa án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thái